**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến: ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 5 lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh”***

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Phân môn Tập làm văn.

3. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hạnh - Nữ

Sinh ngày: 06/ 10/ 1975

Trình độ chuyên môn: Đại học Sư phạm

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên Trường Tiểu học Thạch Lỗi - Cẩm Giàng - Hải Dương.

Điện thoại: 0375 372 409

4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Trường Tiểu học Thạch Lỗi - Cẩm Giàng - Hải Dương, Điện thoại 02203789156

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu : Trường Tiểu học Thạch Lỗi - Cẩm Giàng - Hải Dương, Điện thoại 02203789156

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Có nhiều tài liệu về nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức dạy học tiết Tập làm văn cho giáo viên tiểu học.

7. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu: Năm học 2020 - 2021

|  |  |
| --- | --- |
| **TÁC GIẢ**  Nguyễn Thị Hạnh | **XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN** |

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT**

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Trang** |
| **Tóm tắt sáng kiến** |  |
| **Mô tả sáng kiến** | 1 |
| 1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến | 1 |
| 2. Cơ sở lí luận của vấn đề | 2 |
| 3. Thực trạng của vấn đề | 4 |
| 4. Các biện pháp thực hiện | 6 |
| 4.1. Biện pháp 1: Giúp học sinh yêu thích học văn; thích và say mê viết văn | 6 |
| 4.2. Biện pháp 2: Làm giàu vốn từ cho học sinh | 9 |
| 4.3. Biện pháp 3: Tổ chức lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh | 10 |
| 5. Kết quả đạt được | 16 |
| 6. Điều kiện sáng kiến được nhân rộng | 17 |
| **Kết luận - Khuyến nghị** | 18 |
| 1. Kết luận | 18 |
| 2. Khuyến nghị | 19 |
| **Phần phụ lục** | 20 |
| **Tên tài liệu tham khảo** | 32 |

**TÓM TẮT SÁNG KIẾN**

**1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

Phân môn Tập làm văn ở Tiểu học có nhiệm vụ rất quan trọng là rèn kỹ năng nghe, nói, viết. Nhưng học sinh còn lúng túng không biết lắng nghe gì? nói gì? viết gì? Vì vậy dạy học cho học sinh biết quan sát tìm ý để hình thành thói quen chuẩn bị làm tốt là một yêu cầu quan trọng khi làm văn. Muốn quan sát tốt, học sinh cần nắm được cách quan sát và những yêu cầu quan sát để làm văn.

Đối với cả giáo viên và học sinh đều chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của giờ hướng dẫn học sinh quan sát, tìm ý, viết đoạn văn nên chất lượng giờ Tập làm văn, lập dàn ý và giờ dạy Tập làm văn viết đoạn văn tả cảnh còn hạn chế.

Vì vậy, tôi nghiên cứu sáng kiến ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 5 lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh”***.

**2. Điều kiện, thời gian, đối tượng áp dụng sáng kiến**

- Điều kiện áp dụng sáng kiến: Có nhiều tài liệu về nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức dạy học Tiết tập làm văn cho giáo viên Tiểu học.

- Thời gian áp dụng sáng kiến: Năm học 2020 - 2021

- Đối tượng áp dụng sáng kiến: Giáo viên và học sinh lớp 5 của trường.

**3. Nội dung sáng kiến:**

- Tính mới, tính sáng tạo của sáng kiến: So với giải pháp cũ, sáng kiến mang lại hiệu quả đáng mừng:Ngoài rèn luyện kỹ năng viết văn bản còn chú ý đến kỹ năng quan sát, lập dàn ý và viết đoạn văn; là cơ sở đầu tiên và quan trọng giúp học sinh viết bài đầy đủ, chính xác.

Với phương pháp dạy học được chuyển từ phương pháp truyền thụ sang phương pháp tích cực hoá hoạt động của người học, mỗi học sinh đều được hoạt động, mỗi học sinh đều được bộc lộ mình và đều được phát biểu. Vì vậy giáo viên với vai trò tổ chức hoạt động của học sinh phải có cách hướng dẫn các em xác định chính xác, cụ thể yêu cầu của bài, giúp học sinh chủ động tìm kiếm thông tin để làm bài.

- Khả năng áp dụng của sáng kiến: Sáng kiến này có thể áp dụng với học sinh lớp5 trong tất cả các nhà trường tiểu học.

- Lợi ích thiết thực của sáng kiến: Nghiên cứu thực trạng những tồn tại trong dạy văn tả cảnh cho học sinh lớp 5. Tìm ra nguyên nhân, giải pháp giúp học sinh tiến bộ trong viết văn tả cảnh.

**4. Khẳng định giá trị, kết quả đạt được của sáng kiến:**

Qua thực nghiệm, tôi thấy học sinh hào hứng hơn với tiết học lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh, kỹ năng làm văn được nâng lên. Làm tốt việc quan sát, tìm ý, lập dàn ý sẽ giúp học sinh có nền tảng kỹ năng viết đoạn văn vững chắc, tự tin trong khi làm văn, hiệu quả dạy học Tập làm văn sẽ được nâng cao.

**5. Đề xuất kiến nghị để thực hiện áp dụng hoặc mở rộng sáng kiến.**

Để dạy tiết lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh thì giáo viên phải nghiên cứu kỹ bài dạy, xác định mục tiêu từng bài tập. Hướng dẫn học sinh quan sát, tìm ý để lập dàn ý sau đó chuyển một phần của dàn ý thành đoạn văn.

Giáo viên cần chú ý xác định nhiệm vụ của từng tiết Tập làm văn. Chuẩn bị chu đáo hệ thống câu hỏi định hướng để giúp học sinh quan sát tốt. Từ đó có cơ sở để lập dàn ý và viết đoạn văn cho bài tả cảnh.

Cần cung cấp tài liệu về nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức dạy học tiết Tập làm văn cho giáo viên tiểu học.

Các trường Tiểu học, phòng Giáo dục và Đào tạo cần tổ chức các chuyên đề về tiết Tập làm văn để bồi dưỡng giáo viên phương pháp và cách thức tổ chức dạy. Đồng thời góp phần nâng cao chất lượng phân môn Tập làm văn và gây hứng thú học tập cho học sinh.

**MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến**

1.1. Việc dạy tập làm văn ở Tiểu học góp phần rèn luyện cho học sinh năng lực sử dụng tiếng mẹ đẻ, tạo điều kiện cho các em giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày và học tốt các môn học khác. Nếu như ở các môn học và phân môn khác của Tiếng Việt cung cấp cho học sinh một hệ thống kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đó một cách linh hoạt, thực tế và có hệ thống hơn. Chính những văn bản nói, viết các em có được từ phân môn Tập làm văn theo nghi thức lời nói, hoặc các đơn thư, các bài văn, các báo cáo, thuyết trình đã thể hiện những hiểu biết thực tế, những kỹ năng sử dụng Tiếng Việt mà các em được học ở các phân môn Tập làm văn và các môn học khác.

1.2. Ở Tiểu học, văn miêu tả chiếm nhiều thời lượng trong các thể loại Tập làm văn. Nhất là ở giai đoạn cuối cấp (ở lớp 5 văn miêu tả chiếm 65% thời lượng toàn bộ chương trình Tập làm văn). Văn miêu tả được chia thành các kiểu bài khác nhau căn cứ vào đối tượng miêu tả. Các kiểu bài miêu tả ở lớp 5 bao gồm tả cảnh, tả người, tả đồ vật, tả con vật, tả cây cối...

Kiểu bài “ tả cảnh” được học sau khi học sinh học tả đồ vật, tả con vật. Vì tả cảnh là một chủ đề khó so với các em. Khi làm bài đòi hỏi các em phải biết quan sát, phải có sự tinh tế, biết chọn lọc để tả đối tượng một cách sinh động, gợi cảm, có tâm hồn và xúc cảm. Từ đó sẽ là cơ sở để cung cấp vốn kiến thức và rèn kỹ năng làm văn cho học sinh.

Phân môn Tập làm văn lớp 5 theo chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt hiện hành đầu tiên là hướng dẫn học sinh lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh. Việc thực hiện dạy theo nội dung sách giáo khoa Tiếng Việt giáo viên còn bỡ ngỡ, chưa có kinh nghiệm trong việc rèn luyện kỹ năng cho học sinh nên gặp không ít khó khăn, vướng mắc trong giờ lên lớp.

1.3. Phân môn Tập làm văn ở Tiểu học có nhiệm vụ rất quan trọng là rèn kỹ năng nghe, nói, viết. Thế nhưng học sinh còn lúng túng không biết lắng nghe gì? nói gì? viết gì? Vì vậy dạy học cho học sinh biết quan sát tìm ý để hình thành thói quenchuẩn bị làm tốt là một yêu cầu quan trọng khi làm văn. Muốn quan sát tốt, học sinh cần nắm được cách quan sát và những yêu cầu quan sát để làm văn.

1.4. Đối với cả giáo viên và học sinh đều chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của giờ hướng dẫn học sinh quan sát, tìm ý, viết đoạn văn nên chất lượng giờ Tập làm văn, lập dàn ý và giờ dạy Tập làm văn viết đoạn văn tả cảnh còn hạn chế.

Vì những lý do trên thôi thúc tôi suy nghĩ, tìm tòi, nghiên cứu sáng kiến ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 5 lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh”***.

**2. Cơ sở lí luận của vấn đề**

2. 1. Khảo sát nội dung dạy học kiểu bài tả cảnh ở lớp 5

Văn miêu tả, kiểu văn tả cảnh ở lớp 5 có 18 tiết, kỳ I có 14 tiết, kỳ II có 4 tiết nằm rải rác trong các tuần từ 1 đến 11 sau đó được ôn tập lại ở các tuần 31, 32.

Trong đó, học sinh được học 11 tiết lập dàn ý và viết đoạn văn cho bài văn tả cảnh.

2. 2. Kiểu văn tả cảnh và việc dạy văn tả cảnh ở lớp 5

Miêu tả là “lấy nét vẽ hay câu văn để biểu hiện các chân tướng của sự vật ra”. Văn miêu tả giúp người đọc hình dung một cách cụ thể hình ảnh của sự vật thông qua những nhận xét tinh tế, những rung động sâu sắc thể hiện cảm xúc thẩm mỹ của người viết. Văn miêu tả mang tính thông báo thẩm mỹ, chứa đựng tình cảm của người viết, sinh động và tạo ngôn ngữ miêu tả giàu hình ảnh.

Ở lớp 5, các loại bài Tập làm văn đều gắn với các chủ điểm, văn miêu tả cũng nằm trong cấu trúc đó. Quá trình thực hiện các kỹ năng phân tích đề, quan sát, tìm ý, viết đoạn là những cơ hội để huy động vốn từ, phong phú hoá vốn từ, tích cực hoá vốn từ để vẽ lại được cảnh vật, đồng thời giúp học sinh hiểu biết được về cuộc sống theo các chủ điểm đã học. Việc phân tích đề, phân tích dàn bài, lập dàn ý, chia đoạn văn miêu tả góp phần phát triển khả năng phân tích, tổng hợp, phân loại của học sinh. Tư duy hình tượng của học sinh cũng được rèn luyện nhờ vận dụng các biện pháp so sánh, nhân hóa …. khi miêu tả.

Văn tả cảnh là một trong các loại văn miêu tả ở lớp 5. Học sinh được học văn miêu tả ngay từ tuần 1 thông qua hai loại hình bài học: loại bài hình thành kiến thức và loại bài luyện tập thực hành. Gồm có các nội dung sau:

- Cấu tạo của bài văn tả cảnh.

- Tập quan sát.

- Lập dàn ý.

- Xây dựng đoạn văn trong bài văn tả cảnh.

- Viết bài văn tả cảnh.

- Trả bài kiểm tra viết.

Như vậy về việc rèn luyện kỹ năng làm văn cho học sinh, theo chương trình sách giáo khoa hiện hành thì ngoài việc rèn luyện kỹ năng viết văn bản còn chú ý đến kỹ năng quan sát, lập dàn ý và viết đoạn văn là cơ sở đầu tiên và quan trọng giúp học sinh viết bài đầy đủ, chính xác.

2. 3. Yêu cầu về kỹ năng lập dàn ý và viết đoạn văn khi làm bài tập làm văn tả cảnh:

- Kỹ năng định hướng hoạt động:

+ Nhận diện loại văn bản

+ Phân tích đề

- Kỹ năng lập chương trình hoạt động:

+ Xác định dàn ý của bài văn đã cho

+ Quan sát đối tượng, tìm và sắp xếp ý thành dàn ý

- Kỹ năng thực hiện hoá hoạt động:

+ Xây dựng đoạn văn.

2. 4. Tiết dạy quan sát, lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh

Tổ chức cho học sinh quan sát đối tượng miêu tả là một công việc thuộc về nguyên tắc khi dạy học văn miêu tả. Trên cơ sở đó sự thu nhận trực tiếp các nhận xét, ấn tượng cảm xúc của mình, học sinh mới bắt tay vào làm bài. Khi quan sát học sinh huy động vốn sống, khả năng về văn miêu tả được hình thành một cách tự giác chủ yếu qua con đường thực hành.

Tiết học này mở đầu cho quy trình dạy một kiểu bài. Thông qua giải quyết một bài cụ thể luyện cho học sinh ba kỹ năng:

- Tìm tư liệu cho đề bài.

- Cung cấp hiểu biết chung nhất mang tính lý thuyết về kiểu bài, loại bài .

- Thực hành viết đoạn văn dựa trên cơ sở vừa quan sát và lập dàn ý.

2. 5. Lý thuyết hoạt động lời nói:

Để thực hiện hoạt động giao tiếp chúng ta có thể dùng lời nói hoặc chữ viết… tức là thực hiện một hành vi nói năng. Đến lúc này hành vi nói năng nhằm vào mục đích cụ thể, mục đích đó phụ thuộc vào động cơ giao tiếp.

Giữa hệ thống kỹ năng làm văn với cấu trúc của hành vi nói có mối liên quan. Xem xét mối liên quan này giúp chúng ta giải quyết nhiều vấn đề đang đặt ra cho việc dạy Tập làm văn.

**3. Thực trạng của vấn đề**

3.1 Thực trạng dạy và học

Việc dạy, học làm văn ở Tiểu học nói chung và và việc dạy học văn tả cảnh ở lớp 5 nói riêng; bên cạnh những điểm tốt mang lại một số kết quả nhất định còn khá nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm lớn nhất, dễ thấy nhất là bệnh công thức, khuôn sáo, máy móc, thiếu tính chân thực trong cả cách dạy và cách học. Do vậy về phía người học văn miêu tả, thường có những biểu hiện phổ biến như sau:

- Vay mượn ý của người khác, thường là của bài văn mẫu. Nói cách khác học sinh thường học thuộc bài văn mẫu để chép vào bài của mình. Với cách học ấy các em không cần quan sát, không có cảm xúc gì về đối tượng được tả.

- Miêu tả hời hợt, chung chung không có sắc thái riêng biệt nào của đối tượng được tả...Vì thế bài làm ấy gán cho đối tượng miêu tả nào cùng loại cũng được. Một bài miêu tả như vậy đọc lên thấy mờ nhạt. Nguyên nhân chủ yếu là các em không biết cách quan sát hoặc các em không biết cách hồi tưởng lại kinh nghiêm sống của mình.

Về phía giáo viên dạy văn miêu tả thường có các biểu hiện sau:

- Chỉ có một con đường duy nhất hình thành các hiểu biết về lý thuyết, các kỹ năng làm bài là qua phân tích các bài mẫu.

- Để đối phó với việc học sinh làm bài kém, để đảm bảo chất lượng khi kiểm tra nhiều giáo viên cho học sinh học thuộc một số bài bài văn mẫu để các em khi gặp đề bài tương tự cứ thế chép ra. Vì thế đẫn đến tình trạng cả thầy và trò nhiều khi bị lệ thuộc vào văn mẫu.

Chính vì vậy, khảo sát chất lượng của 30 học sinh lớp 5A của trường Tiểu học tôi đang công tác năm học 2020-2021 thu được kết quả như sau:

+ Số bài học sinh lập được dàn ý và viết được đoạn văn hay theo dàn ý đã lập: 3 bài(10%)

+ Số bài học sinh lập được dàn ý nhưng chưa viết được đoạn văn do chưa biết cách quan sát cụ thể: 10 bài (33%)

+ Số bài học sinh chưa biết lập dàn ý và chưa biết viết đoạn văn: 17 bài (57%)

Như vậy, tỷ lệ học sinh chưa lập được dàn ý và chưa viết được đoạn văn theo dàn ý đã lập còn khá cao.

3.2. Nguyên nhân của những tồn tại:

- Sự hướng dẫn của sách giáo khoa chưa cụ thể dễ hiểu.

- Giáo viên chưa chuẩn bị chu đáo khi hướng dẫn học sinh làm bài tập.

- Học sinh nhận xét về đoạn văn không đầy đủ.

- Học sinh quan sát đối tượng định tả còn đại khái, lướt qua nên không tìm được ý, ý nghèo nàn, bài văn không có sáng tạo.

- Học sinh không biết ghi chép những gì mà mình quan sát được một cách rõ ràng.

- Học sinh thiếu sự tưởng tượng, ít cảm xúc về đối tượng miêu tả, vốn ngôn ngữ còn quá ít ỏi.

Những nguyên nhân trên đã ảnh hưởng không tốt tới chất lượng giờ dạy, không gây hứng thú học tập cho học sinh. Chính vì vậy tôi đã sử dụng một số biện pháp giúp các em biết cách lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh.

**4. Các biện pháp (giải pháp) thực hiện**

***4.1. Biện pháp 1: Giúp học sinh yêu thích học văn; thích và say mê viết văn***

Trong thực tế dạy -học Tập làm văn, viết văn là một hoạt động học tập khó đối với nhiều học sinh, đặc biệt là với những em không có năng khiếu về văn. Chính vì vậy, cần phải tạo hứng thú cho học sinh khi học Tập làm văn, làm cho học sinh yêu thích học văn; thích và say mê viết văn.

Để đạt được mục đích đó, cần làm một số việc sau:

*4.1.1. Dạy thể loại văn miêu tả để giúp học sinh hứng thú học văn*

Khi phân tích các ngữ liệu trong bài học, chúng ta thường liên hệ để học sinh thấy được sự cần thiết và thú vị của văn miêu tả. *Đó là, dùng văn miêu tả để thể hiện một cách chân thực và sáng tạo những điều đã quan sát được, biến những vật vô tri vô giác trở thành những điều hết sức sinh động, thú vị*.

Ví dụ: Hoa sấu được tác giả ví như những chiếc chuông tí xíu màu xanh; cây gạo đứng làm tiêu cho những con đò cập bến; những hạt mưa mềm mại , rơi mà như nhảy nhót; cánh buồm màu nâu như màu áo mẹ, cánh buồm màu xám bạc như màu áo bố tôi suốt ngày vất vả trên cánh đồng; ba chiếc kim trên mặt đồng hồ được gọi là gia đình nhà kim*....*

*Nhờ có văn miêu tả, chúng ta mới được cảm nhận những điều mà ta chưa kịp quan sát, tìm hiểu, được ngắm những cảnh đẹp mà ta chưa từng đặt chân tới qua các bài văn, đoạn văn miêu tả của các nhà văn, của những người khác.*

Ví dụ khi dạy bài : Cấu tạo của bài văn tả cảnh.

Khi phân tích bài văn *Hoàng hôn trên sông Hương* dùng làm ngữ liệu cho bài học, ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện những yêu cầu của bài học để thấy được cấu tạo của bài văn tả cảnh cho học sinh thấy được nhờ có bài văn tả cảnh này mà các em đã được biết đôi nét về Huế thơ mộng mặc dù các em chưa được đến đó.

Cách giới thiệu bài cũng tạo cho các em sự hứng thú, yêu thích viết văn. Có thể giới thiệu trực tiếp hoặc gián tiếp. Ví dụ, khi dạy bài đầu tiên về văn tả cảnh, để giới thiệu bài đọc cho các em nghe một đoạn văn trong bài *Mùa xuân đến* và hỏi nhanh để các em phát hiện được điều hay của đoạn văn rồi kết luận về sự cần thiết và thú vị của văn miêu tả, khơi ngợi để các em tin rằng, mình cũng sẽ viết được.

*4.1.2. Truyền cái yêu, cái say văn của giáo viên cho học sinh*

Giáo viên phải thường xuyên đọc sách, giới thiệu những điều thú vị của văn miêu tả cho học sinh, phải biết cách phân tích để tìm được cái hay của bài văn, đoạn văn.

Ví dụ : Đọc đoạn văn sau và nêu những câu văn mà em thích:

*" Đám mây đen to và nặng bay ngang qua bầu trời. Nó dừng lại ngay trên đầu làng. Mặt trời bỗng dưng biến mất và nắng như tấm màn mỏng nhà ai đang căng phơi bị cuốn ngay lại. Trời âm u.*

*Những hạt mưa to và nặng bắt đầu rơi xuống như ai ném đá, nghe rào rào. Mặt đất bốc hơi ngùn ngụt. Nhưng chỉ một lúc sau, cơn mưa tạnh ngay. Nắng bừng lên chói chang vàng rực."*

- Đoạn văn trên sử dụng biện pháp nghệ thuật nào? Nêu câu văn có sử dụng biện pháp nghệ thuật đó?

- Em hãy tưởng tượng và miêu tả cụ thể hơn về cơn mưa trong đoạn văn đó chưa?

Trong quá trình dạy văn miêu tả cho học sinh thực hiện việc dạy Tập làm văn phù hợp với trình độ học sinh, hướng dẫn học sinh quan sát, trau dồi vốn văn chương, vốn sống thực tế qua các dạng bài tập. Ngoài ra kết hợp dạy Tập làm văn miêu tả thông qua các phân môn khác của môn Tiếng Việt.

*4.1.3. Tạo cho các em niềm tin mình có thể viết được văn đúng yêu cầu và có thể viết được hay*

Giáo viên luôn động viên khi học sinh có những tiến bộ nhỏ trong làm văn. Ví dụ khen em có câu văn hay, có một sự sáng tạo nhỏ, có một chi tiết sinh động..., phân tích những điều đó rồi hướng tiếp để các em có hứng thú tìm tòi, thực hành tiếp. Không nên quá chê bai với những em viết văn yếu mà phân tích kĩ lưỡng để học sinh dễ dàng nhận thấy điều chưa được. Luôn khuyến khích học sinh chịu khó viết đi viết lại nhiều lần bằng cách giáo viên phải chịu khó đọc bài khi các em viết lại, khen ngay những điều tiến bộ hơn lần trước dù là rất nhỏ, sửa chữa chi tiết cho các em. Trong các tiết trả bài, giáo viên động viên các em viết lại đoạn văn chưa thành công trong bài viết của mình cho hay hơn hoặc giúp bạn sửa lại đoạn văn cho sinh động hơn tạo cơ hội cho các em được thể hiện mình.

Ví dụ 1: Giáo viên đưa ra bài tập sau:

Bạn Hồng Hà đã viết đoạn văn tả cảnh sân trường của mình trước buổi học như sau:

*Sân trường em trước buổi học rất đẹp. Ông mặt trời bắt đầu mọc, chiếu ánh nắng xuống sân trường. Các cây cối thì như tươi hơn. Các học sinh đeo cặp vào lớp. Trên cây bàng ở giữa sân, thỉnh thoảng có tiếng chim.*

Em có nhận xét gì về cách miêu tả mỗi cảnh vật trong đoạn văn? Em hãy giúp bạn sửa lại đoạn văn trên cho giàu hình ảnh hơn.

Giáo viên có thể gợi ý:

Đoạn văn trên miêu tả những sự vật nào? Miêu tả đã cụ thể chưa?

( Đoạn văn trên chưa có sự miêu tả cụ thể như: Ông mặt trời chiếu nắng như thế nào, tâm trạng của các bạn khi đến lớp ra sao, tiếng chim hót có gì hay,... miêu tả cây cối chưa nêu tên cụ thể ....).

Từ đây, các em thêm vào câu văn của bạn những từ ngữ có giá trị gợi cảm, gợi tả để câu văn giàu hình ảnh hơn, bài viết sinh động hơn nếu em sử dụng những hình ảnh so sánh, nhân hoá một cách thích hợp.

Ví dụ 2:

Mỗi câu văn dưới đây có một từ dùng chưa hay hoặc chưa phù hợp. Em hãy tìm ra và sửa lại.

*Tả biển:*

- Khi đến biển, tôi đứng sừng sững trước vẻ đẹp của nó.

- Những con thuyền đánh cá ra khơi để đánh bắt cá.

- Những chú chim hải âu đang bơi lặn dưới biển.

- Những chú cá nhảy vọt lên giống hệt những chú chim.

*Tả cánh đồng:*

- Cả bầu không khí có một mùi hương mát rượi.

- Mỗi khi đi qua em thường ngửi thấy mùi của cánh đồng lúa chín.

Giáo viên có hướng dẫn học sinh:

Em hãy chỉ ra những từ dùng chưa phù hợp trong mỗi câu văn trên?

( Học sinh dễ dàng nhận thấy và chỉ ra những từ chưa phù hợp rồi thay vào đó những từ gợi cảm, gợi tả hơn).

***4.2. Biện pháp 2: Làm giàu vốn từ cho học sinh***

Do vốn từ của học sinh tiểu học còn quá nghèo nàn, vì vậy các em thường viết những đoạn văn khô khan, thiếu tính gợi tả, gợi cảm không hấp dẫn người đọc, người nghe. Để rèn kĩ năng sử dụng từ ngữ hay trong viết văn tả cảnh cần đưa ra cho các em một số bài tập khắc phục tình trạng đó...Sau đây là một số ví dụ minh họa:

Ví dụ 1: Tìm những từ láy gợi tả âm thanh trên dòng sông: (bì bọp, lăn tăn, lao xao, ì ọp, ì ầm, ào ào, xôn xao,…).

Ví dụ 2: Tìm những hình ảnh so sánh để so sánh với con sông: (Dòng sông như dải lụa, dòng sông như con trăn khổng lồ trườn lên bãi mía bờ khoai, dòng sông như người mẹ ôm ấp đồng lúa,…).

- Vốn từ ngữ phong phú sẽ giúp các em diễn đạt đa dạng những điều định nói, định viết. Có thể làm giàu vốn từ cho các em bằng hình thức tìm từ ngữ theo từng đề tài nhỏ.

Ví dụ 3: Để làm tốt đoạn văn tả cảnh, tôi cho học sinh làm các bài tập mở rộng vốn từ như: Tìm những từ chỉ màu sắc, những từ chỉ mức độ khác nhau của màu xanh, màu đỏ, màu vàng, màu tím, màu nâu ,…

- Vốn từ được tích lũy từ nhiều nguồn: Giao tiếp hàng ngày; đọc sách, báo; xem, nghe truyền hình truyền thanh; trao đổi với bạn bè; cô giáo cung cấp.

- Cung cấp cho các em các từ ngữ dùng để miêu tả theo các chủ đề cụ thể như:

+ *Các từ thường dùng trong miêu tả cây cối*: xanh mướt, mơn mởn, rung rinh, um tùm, khẳng khiu, rực rỡ, mỡ màng, vàng úa, xơ xác, lác đác…

+ *Các từ thường dùng trong miêu tả đồ vật*: tròn xoe, vuông vắn, nhỏ nhắn, xinh xắn, đo đỏ…

+ *Các từ thường dùng trong miêu tả con vật*: oai vệ, rón rén, lặc lè, nhanh thoăn thoắt, chậm chạp, ì ạch, phành phạch, tinh nhanh, ranh mãnh…

+ *Các từ thường dùng trong miêu tả người*: tả em bé (mịn màng, mũm mỉm; mập mạp, chập chững, bập bẹ, bi bô, mếu máo, hau háu, ngộ nghĩnh, bướng bỉnh, nghịch ngợm …), tả cụ già (nhăn nheo, hom hem, dò dẫm, đồi mồi, bỏm bẻm, móm mém, lẩm cẩm, run rẩy…).

Qua các ví dụ trên, học sinh sẽ tự mình làm giàu được vốn từ và sử dụng một cách có hiệu quả khi viết các đoạn văn tả cảnh khác nhau.

Những cách làm như trên nhằm trang bị cho học sinh vốn từ chuẩn bị tốt điều kiện cho các em làm bài viết.

***4.3. Biện pháp 3: Tổ chức lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh***

*4.3.1. Tổ chức cho học sinh quan sát*

Tùy theo đề bài, giáo viên tổ chức cho các em quan sát ngay tại địa điểm có cảnh vật cần tả.

Nếu không thể tổ chức quan sát được thì giáo viên tổ chức hướng dẫn học sinh quan sát cảnh vật trước khi tới lớp và ghi chép những điều ghi nhận được.

Học sinh phải tự làm việc, tự quan sát, tự ghi chép là chính.

Giáo viên có thể nêu câu hỏi chung cho cả lớp.

Giáo viên có thể có những câu hỏi gợi mở, học sinh trả lời miệng hoặc giáo viên chỉ cần gợi ý với một số học sinh nào đó để em đó thực hiện.

Giáo viên dành thời gian tối đa cho hoạt động này, học sinh có thể không cần ngồi yên một chỗ, để có vị trí thích hợp quan sát các em có thể dịch chuyển vị trí, các em có thể thảo luận nhóm để tìm ý.

Giáo viên có thể gợi ý các em có thể phát hiện những nét đặc sắc của bầu trời, cây cối, cảnh vật...

Khi hướng dẫn quan sát, cần giúp học sinh tích luỹ vốn sống thực tế. Nhiều bài văn, nhiều học sinh không biết viết gì vì vốn sống của các em chưa phong phú hoặc viết sai thực tế.

Ví dụ: khi tả mưa xuân, học sinh tả sấm chớp ầm ầm..., hoa của cây màu gì? , hoa vi-ô- lét có hương thơm ngào ngạt...

Để hướng dẫn học sinh quan sát cần sử dụng một số bài tập sau:

a - Mùa xuân, thời tiết thường như thế nào ? ( mưa phùn, trời âm u) cây cối ra sao? ( đâm chồi, nảy lộc, nở hoa...)

b - Mưa phùn có đặc điểm gì ? Mưa rào vào mùa nào?

c - Quan sát cánh đồng lúa quê em vào một buổi trong ngày và xem lúc ấy, cánh đồng lúa có những đặc điểm gì nổi bật?

*4.3.2. Hướng dẫn học sinh lập dàn ý và viết đoạn văn*

Chọn được những nét nổi bật của đối tượng để miêu tả rõ ràng, đầy đủ.

Sắp xếp ý một cách hợp lí theo ba phần của bài văn miêu tả.

Ví dụ1: Bài 1 : Tiết 1 - Tuần 1(SGK trang 14 – TV5/T1)

Lập dàn ý bài văn tả cảnh một buổi sáng (buổi trưa, chiều) trong vườn cây (trong công viên, trên đường phố, trên cánh đồng, nương rẫy).

**\* Bước 1**: Xác định yêu cầu của bài.

Vườn cây

Công viên

Trên nương rẫy

Tả cảnh

Một buổi sáng

Một buổi trưa

Trên nương rẫy

Trên cánhđồng

Trên đường phố

Công viên

Vườn cây

Trên cánhđồng

Trên đường phố

Vườn cây

Công viên

Một buổi chiêu

Trên đường phố

Trên cánhđồng

Trên nương rẫy

\* **Bước 2**: Phân tích đề, lựa chọn đối tượng để tả.

- Bài văn thuộc thể loại gì?

- Kiểu bài văn?

- Đối tượng của bài ?

- Trọng tâm của bài?

- Muốn làm tốt bài cần quan sát những gì?

\* **Bước 3**: Hướng dẫn học sinh quan sát.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định rõ vị trí, thời điểm, thời gian, trình tự quan sát và quan sát bằng nhiều giác quan.

**\* Bước 4**: Hướng dẫn học sinh lập dàn ý từ những điều quan sát được theo bố cục ba phần

- Mở bài : Em tả cảnh gì ? Ở đâu? Vào thời gian nào? Lý do em chọn cảnh vật để tả là gì?

- Thân bài : Tả những nét nổi bật của cảnh vật.

+ Tả theo thời gian.

+ Tả theo trình tự từng bộ phận.

- Kết luận : Nêu cảm nghĩ và nhận xét của em về cảnh vật.

(Giáo viên nhắc học sinh tả cảnh bao giờ cũng có con người, con vật, phong cảnh thiên nhiên. Hoạt động của con người, chim muông làm cho cảnh vật thêm đẹp và sinh động).

\* **Bước 5** : Làm mẫu bài tập

- Buổi sáng trong công viên

+ Mở bài : Giới thiệu bao quát : Sáng chủ nhật em được mẹ cho đi chơi công viên, cảnh tượng nơi đây thật hấp dẫn.

+ Thân bài : Tả bộ phận của cảnh vật.

* + - Ngay từ phía cổng vào đã tấp lập người.
    - Làn gió nhè nhẹ mơn man mái tóc em.
    - Mặt hồ lăn tăn sóng.
    - Những hạt sương đêm còn đọng trên cành cây, kẽ lá.
    - Chim chóc nô đùa hót líu lo.
    - Những chiếc thuyền đạp nước lặng im như đàn thiên nga đang nằm ngủ.
    - Các cụ già đi tập thể dục đã về.
    - Tiếng nhạc vang lên từ các khu vui chơi.
    - Tiếng trẻ em nô đùa chạy theo người lớn.

+ Kết bài : Em rất thích đi công viên vào buổi sáng, không khí ở đây rất mát và trong lành.

- Buổi chiều trên cánh đồng.

*+ Mở bài:* Con đường đi học của em uốn quanh làng, men theo đồng lúa.

Mỗi chiều đi học về, em như thả hồn mình trước cánh đồng lúa ngút ngàn.

*+ Thân bài:* Tả theo trình tự thời gian

* Ông mặt trời lững thững đạp xe qua ngọn tre.
* Những tia nắng vàng nhạt dần.
* Cánh đồng là một màu vàng.
* Những đợt sóng lúa nhấp nhô theo làn gió.
* Dọc 2 bên bờ sông là hàng bạch đàn cao vút, soi bóng xuống mặt nước trong veo.
* Đàn trâu mộng, đàn bò vàng mượt trên đường làng dưới hàng cây.
* Lũ chim chiền chiện lúc bay, lúc sà xuống ruộng lúa.
* Chim cu gáy bay về từng đàn.
* Trên bờ ruộng mấy bác nông dân đang trò chuyện, tay nâng bông lúa lên ngắm. Gương mặt ai cũng tràn trề niềm vui, chờ đợi một vụ bội thu.
* Ven bờ, một chị phụ nữ đang buộc những khóm lúa cạnh bờ.
* Xa xa, mấy bạn nhỏ đang đi học về.

*+ Kết bài:* Trời nhá nhem tối, em về nhà trong tâm trạng vui vui. Em ước sao khoảnh khắc hoàng hôn còn ở mãi trên cánh đồng để ai cũng nhìn thấy một màu vàng của no ấm.

Ví dụ 2: Bài 2 *-* Dựa vào dàn ý đã lập ở tuần 1, em hãy viết đoạn văn tả cảnh vật vào buổi sáng (hoặc trưa, chiều) trong vườn cây (trong công viên, trên cánh đồng, trên đường phố..)(SGK trang 22 – TV5/T1).

Giáo viên hướng dẫn học sinh : Sử dụng dàn ý các em đã lập, chuyển một phần của dàn ý đã lập thành đoạn văn. Em có thể miêu tả theo trình tự thời gian hoặc không gian, hoặc miêu tả cảnh vật theo một thời điểm. Đây chỉ là một đoạn trong phần thân bài. Nhưng đảm bảo có câu mở đoạn, kết đoạn.

Đoạn văn là vấn đề rất quan trọng. Nếu học sinh không làm được điều này thì coi như tiết dạy đó không thành công bởi lẽ sản phẩm cuối cùng của phân môn này là bài viết của học sinh.

Với tôi, khi học sinh còn lúng túng trong việc sắp xếp ý, diễn đạt các ý đó thành câu văn, đoạn văn, tôi thường làm như sau: Đưa ra một hoặc một số câu văn cơ bản sau đó cho học sinh nêu cách diễn đạt, sắp xếp của mình từ ý câu văn đó.

Ví dụ 1: Khi tả cách đồng quê em, tôi nêu ý văn: “ *Cánh đồng rộng mênh mông.”* Rồi yêu cầu các em diễn đạt thành câu văn khác có ý tương tự. Một số học sinh đã diễn đạt như sau:

- Học sinh 1: Cánh đồng lúa quê em rất rộng.( Câu 1 )

- Học sinh 2: Cánh đồng rộng mênh mông, bát ngát.( Câu 2 )

- Học sinh 3:Cánh đồng trải dài như tấm thảm nhung mềmmại.( Câu 3 )

- Học sinh 4:  Những làn gió nhẹ thoảng đưa, cả cánh đồng xào xạc một âm thanh dịu nhẹ.( Câu 4 )

Sau khi học sinh diễn đạt trước lớp, tôi cho các em khác nhận xét, đánh giá và tôi chốt lại: Câu (1), câu (2) đúng ngữ pháp, tả rất thực song chưa có ý sáng tạo. Câu (3) thể hiện được ý so sánh khá ấn tượng. Câu (4) dùng từ có hình ảnh, câu văn gợi tả.

Với cách này, tôi đã giúp các em biết cách quan sát, tìm ý, sắp xếp ý và diễn đạt ý thành câu, thành đoạn đúng và hay hơn. Tình trạng câu văn viết sai cấu trúc bị giảm dần.

**5. Kết quả đạt được**.

5.1. Các bước thực hiện sáng kiến

- Nghiên cứu các loại tài liệu về dạy học phân môn Tập làm văn lớp 5 theo hướng đổi mới nhằm thu thập thêm kiến thức để thực hiện đề tài.

- Tìm hiểu về tâm sinh lý lứa tuổi học sinh (nhất là các em lớp 5, đối tượng để tôi nghiên cứu đề tài) về cách học của các em cũng như sở thích để từ đó xây dựng các biện pháp rèn kĩ năng lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh phù hợp với đối tượng ; giúp các em hứng thú hơn khi đón nhận bài dạy của tôi.

- Trao đổi cùng đồng nghiệp có kinh nghiệm dạy lớp 5 lâu năm nhằm tiếp thu thêm những kinh nghiệm để hoàn thành đề tài của mình.

5.2. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến

Nhà trường cần đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng linh hoạt, tự chủ, phù hợp với các đối tượng học sinh.

Cần trang bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học đạt hiệu quả cao như tài liệu tham khảo, các thiết bị nghe, nhìn, …

Giáo viên không ngừng học hỏi, tìm tòi để nâng cao hiểu biết cũng như tìm ra cách truyền đạt tốt nhất cho học sinh.

Học sinh phải tìm tòi, có khả năng quan sát và không ngừng học hỏi.

5.3. Kết quả sáng kiến đạt được

Kết quả khảo sát qua các lần kiểm tra của lớp tôi như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐIỂM**  **THỜI GIAN** | **9- 10** | **7 - 8** | **5- 6** | **Dưới 5** |
| **Đầu năm** | 0 | 10 | 15 | 4 |
| **Giữa kì I** | 2 | 12 | 13 | 2 |
| **Cuối kì I** | 4 | 18 | 6 | 1 |

Sau một thời gian vận dụng các biện pháp trên, học sinh trong lớp đã hứng thú với phân môn Tập làm văn, say mê tìm tòi, chủ động trong khi làm bài. Qua việc khảo sát 29 bài làm của 29 em học sinh đã cho tôi một kết quả khả quan hơn, cụ thể:

- 100% học sinh nắm được thể loại, yêu cầu của đề bài.

- 100% học sinh có khả năng quan sát tìm ý.

- 100% học sinh biết lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh

Trong đó:

+ Lập được dàn ý chi tiết và viết được đoạn văn hay, sử dụng từ ngữ chính xác, hình ảnh sinh động: 15 em (52%)

+ Lập được dàn ý và viết được đoạn văn theo đúng trình tự dàn ý đã lập: 10 em (34%)

+ Lập được dàn ý và viết được đoạn văn nhưng ý còn lộn xộn, hình ảnh, từ ngữ chưa phong phú, chưa sinh động: 4 em (14%)

**6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng**

Giáo viên phải xác định dạy học sinh phân môn Tập làm văn là giúp cho các em nói, viết lưu loát. Học sinh phát triển vốn từ ngữ, bồi dưỡng cảm xúc, tình cảm lành mạnh trong sáng, khả năng quan sát lựa chọn sắp xếp ý rõ ràng. Rèn khả năng tư duy, trí tưởng tượng phong phú. Qua đó vốn sống của các em được tăng lên giúp các em tự tin, có khả năng ứng xử linh hoạt trong cuộc sống.

Giáo viên phải luôn trau dồi kiến thức văn học cho bản thân, dạy học sinh bằng tất cả lương tâm của mình. Học sinh được trực tiếp tiếp cận với thiên nhiên, bộc lộ vốn ngôn từ của mình để nhận xét. Không những thế, các em còn rung động trước vẻ đẹp của những cảnh vật xung quanh.

Cần hướng dẫn học sinh biết cách xác định trọng tâm của bài văn, để học sinh viết đúng hướng không bị lan man.

Giúp học sinh có kỹ năng viết tốt đoạn văn, bài văn, biết cách dùng nghệ thuật, lồng cảm xúc chân thật khi miêu tả.

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**1. Kết luận:**

# Dạy tập làm văn là cả một quá trình tìm tòi, đầu tư thời gian, công sức vận dụng sáng tạo kiến thức các phân môn Tiếng Việt và hiểu biết thực tế. Nó đòi hỏi người giáo viên phải kiên trì nắm bắt tình hình học sinh đến từng đối tượng xem các em yếu cái gì? Qua đó để có biện pháp dạy, bồi dưỡng cho các em. Muốn có chất lượng bài làm của học sinh thì giáo viên phải dạy tốt các phân môn Tiếng Việt. Ở đó nó hỗ trợ đắc lực cho các em trong quá trình chọn lọc, vận dụng để làm bài văn đạt kết quả tốt.

Với lứa tuổi học sinh tiểu học dạy Tập làm văn là cơ sở ban đầu để các em có khả năng nói, viết lưu loát, tạo tiền đề cho học tốt tập làm văn ở các lớp phổ thông cơ sở và THPT sau này. Học tốt Tập làm văn cũng là hình thành nhân cách làm người cho các em nhất là trong công cuộc đổi mới đất nước, sự nghiệp giáo dục càng cần đổi mới để tạo lớp người sau này xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Dạy văn nói chung và tập làm văn nói riêng càng cần phải chú ý hơn, phải từ bậc học nền tảng Tiểu học.

Ngoài các giải pháp trên theo bản thân tôi, để làm tốt việc nâng cao chất lượng giảng dạy nói chung, nâng cao chất lượng phân môn Tập làm văn nói riêng mà cụ thể là bước đầu tạo cơ sở cho học sinh lớp 5 làm văn miêu tả hay, biết lập dàn ý và viết tốt đoạn văn tả cảnh đòi hỏi người giáo viên cần biết kế thừa, phát huy những kinh nghiệm và truyền thống trong phương pháp giảng dạy, nhanh chóng tiếp cận xu thế hiện đại hóa giáo dục mà cẩm nang cho quá trình dạy học là học tập, nghiên cứu, thực hiện tốt các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học đồng thời đúc rút kinh nghiệm chuyên môn từ đồng nghiệp, làm thế nào để phù hợp với đối tượng học sinh mà mình trực tiếp giảng dạy.

Để học sinh học tốt không phải chỉ ngày một ngày hai là đạt được mà phải trải qua một quá trình lâu dài, phải đầu tư từ nhiều phía.

Hiện nay chúng ta đang đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học mà đặc biệt là dạy học theo hướng linh hoạt, tự chủ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Với trách nhiệm một nhà giáo, tất cả vì học sinh thân yêu, tôi đã cố gắng nhanh chóng tiếp cận và áp dụng một số phương pháp và kỹ thuật dạy học mới vào quá trình giảng dạy bước đầu đã có hiệu quả.

**2.** **Khuyến nghị**

***2.1. Đối với giáo viên:***

Giáo viên phải luôn trau dồi kiến thức văn học cho bản thân, dạy học sinh bằng tất cả lương tâm của mình. Không lấy sách giáo khoa làm “thước đo”, lấy phương pháp dạy học của mình áp đặt cho người thực thi tiết dạy. Nhất là đối với các tiết dạy phân môn Tập làm văn.

***2.2. Đối với phụ huynh:***

Mua đầy đủ sách, vở và đồ dùng học tập cho các em. Quan tâm đến việc học của các em ở trường cũng như ở nhà.

Tạo cho các em tâm lý vui vẻ, thoải mái nhất khi đến trường. Kết hợp chặt chẽ với nhà trường để tạo điều kiện cho các em học tập tốt.

***2. 3. Đối với nhà trường:***

Nhà trường cần đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng linh hoạt, tự chủ, phù hợp đối tượng. Thường xuyên tổ chức chuyên đề, hội thảo để đúc rút kinh nghiệm, học tập lẫn nhau và cần tập trung vào những phân môn mà giáo viên còn gặp khó khăn như phân môn Tập làm văn.

***2. 4. Đối với phòng GD&ĐT:***

Cần tổ chức các buổi về dạy - học Tập làm văn để nâng cao chất lượng dạy- học Tiếng Việt nói chung và dạy - học Tập làm văn nói riêng. Đồng thời tạo điều kiện cho tất cả giáo viên trong toàn huyện được giao lưu và chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm.

Trên đây là những nhận xét bước đầu sau một thời gian nghiên cứu không nhiều về phương pháp và cách thức tổ chức cho học sinh lập dàn ý và viết đoạn văn tả cảnh. Do còn hạn chế nhiều về năng lực và điều kiện khách quan nên sáng kiến giải pháp của tôi không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tôi mong nhận được sự chỉ bảo quý báu của cấp trên và các bạn đồng nghiệp.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

***Hải Dương, ngày 31 tháng 01 năm 2022***

**PHỤ LỤC**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY THỰC NGHIỆM**

**Bài: LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

(Tiết 1- Tuần 4)

**I. Yêu cầu cần đạt**: Giúp học sinh:

***1. Năng lực đặc thù:***

- Từ kết quả quan sát cảnh trường học của mình, lập được dàn ý chi tiết bài văn miêu tả ngôi trường

- Viết một đoạn văn miêu tả từ dàn ý đã lập.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ

***3. Phẩm chất:***Bồi dưỡng sự yêu thích viết văn tả cảnh

**II. Đồ dùng dạy học.**

- GV: Giấy khổ to, bút dạ

- HS : Vở Tập làm văn, bút.

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** *(5 phút)* |  |
| - Cho học sinh thi đọc đoạn văn tả cơn mưa  - Giáo viên nhận xét  - Kiểm tra kết quả quan sát trường học của học sinh đã chuẩn bị.  - Giáo viên nhận xét  - Giáo viên giới thiệu dựa vào kết quả quan sát về trường học để lập dàn ý cho bài văn tả trường học, viết một đoạn văn trong bài này. | - Học sinh thi đọc  - Lớp theo dõi, nhận xét  - HS chuẩn bị  - Học sinh lắng nghe - Ghi vở |
| **2. HĐ thực hành:** *(25 phút)*  \*Mục tiêu: Lập được dàn ý cho bài văn tả ngôi trường đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; biết lựa chọn được những nét nổi bật để tả ngôi trường.  \*Cách tiến hành: | |
| **2.1. Bài 1:** |  |
| - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu và các lưu ý trong sách giáo khoa | - 1 học sinh đọc thành tiếng cho học sinh cả lớp theo dõi |
| - Giáo viên nêu câu hỏi giúp học sinh xác định các việc phải làm khi thực hiện lập dàn ý | - Lần lượt từng học sinh nêu ý kiến của mình |
| + Đối tượng em miêu tả là gì? | + Ngôi trường của em |
| + Thời gian em quan sát là lúc nào? | + Buổi sáng/ trước buổi học/ sau buổi học |
| + Em quan sát bằng giác quan nào? | + Em quan sát bằng mắt |
| + Em tả phần nào của cảnh trường | + Tả cảnh cảnh : Sân trường, lớp học, vườn trường, phòng truyền thống, Hoạt đông của thày cô và trò.. |
| + Tình cảm của em với mái trường? | + Em rất yêu quý và tự hào về trường em. |
| - Yêu cầu học sinh tự lập dàn ý | - Học sinh học tốt viết vào giấy khổ to, học sinh cả lớp viết vào vở |

- Giáo viên chú ý nhắc học sinh:

+ Có thể tả ngôi trường vào thời điểm nhất định (buổi sáng hay buổi chiều, vào mùa hè hay mùa đông....) . Cũng có thể tả ngôi trường với cảnh sắc thay đổi theo thời gian (từ sáng đến chiều, từ mùa xuân tới mùa đông).

+ Xác định góc quan sát theo trình tự từ xa đến gần, từ ngoài vào trong... Tuy nhiên, cũng có thể tả theo chiều ngược lại (từ gần đến xa, từ trong ra ngoài...).Để nắm bắt được những đặc điểm chung và riêng của cảnh vật.

Quan sát bằng mắt nhìn, tai nghe và các giác quan khác để có thể nắm bắt được những biểu hiện tinh tế của cảnh vật về : Màu sắc, đường nét, âm thanh hương vị, sắc thái. Phải tập trung sự chú ý vào những điểm nổi nhất, cơ bản nhất của cảnh vật, những điểm gây cho em ấn tượng để tả.

+ Sự liên quan, mối tương quan giữa cảnh vật đó với cảnh vật xung quanh, với con người, với thiên nhiên. Ngôi trường nào cũng gắn với hoạt động của thầy và trò, có thể tả các hoạt động này, nhưng chỉ tả lướt qua để không biến bài văn tả cảnh thành bài văn tả cảnh sinh hoạt.

|  |  |
| --- | --- |
| - Gọi học sinh học tốt dán phiếu lên bảng : Giáo viên cùng học sinh dưới lớp nhận xét, bổ sung để có một dàn ý mẫu | - Học sinh làm phiếu to dán bài lên bảng, đọc to dàn ý của mình cho các bạn theo dõi |

Ví dụ : Dàn ý bài văn miêu tả ngôi trường

- Mở bài: Giới thiệu bao quát.

+ Ngôi trường tiểu học nằm đối diện với Ủy ban nhân dân xã.

- Thân bài: Tả từng phần của Trường

+ Từ xa nhìn lại ngôi trường nhỏ bé, hiền hoà dưới tán những cây cổ thụ.

+ Trường được sơn màu vàng rất sang trọng.

+ Cổng trường sơn màu xanh đậm.

+ Sân trường : Gạch đỏ như ô bàn cờ. Lá cờ đỏ sao vàng tung bay. Những cây Bàng, cây Bằng Lăng, cây Phượng làm ô che nắng. Sân trường nhộn nhịp trong giờ ra chơi

+ Lớp học

Có 2 toà nhà 2 tầng và một tòa nhà 3 tầng, xếp thành hình chữ T

Lớp học rộng rãi, thoáng mát có quạt điện, đèn điện. Cửa sổ và cửa ra vào sơn màu xanh rất đẹp.

Bàn ghế lúc nào cũng ngay ngắn, gọn gàng.

+ Phòng Đội : Trang hoàng rất đẹp.

+ Thư viện : Có nhiều sách, báo, truyện....

+ Vườn trường : Có rất nhiều hoa và cây cảnh.

- Kết bài: Tình cảm của em đối với ngôi trường.

+ Em rất yêu quý và tự hào về mái trường của mình.

+ Mỗi ngày đến trường với em là một ngày hội.

**2.2. Bài 2.**

|  |  |
| --- | --- |
| - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu của bài | - Một học sinh đọc thành tiếng trước lớp |
| - Giáo viên hỏi : Em chọn đoạn văn nào để miêu tả? | - Tiếp nối nhau giới thiệu |
|  | + Em tả sân trường |
|  | + Em tả vườn trường |
|  | + Em tả lớp học.... |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài | - 2 học sinh viết bài vào giấy khổ to, học sinh cả lớp viết bài vào vở |
| - Giáo viên gợi ý học sinh viết 1 đoạn văn ở phần thân bài. Chọn những phần của trường mà có ấn tượng để tả. Phần viết đoạn văn này dựa trên cơ sở dàn ý đã viết ở bài 1 |  |
| - Gọi học sinh làm bài ở giấy khổ to dán phiếu lên bảng, đọc bài, giáo viên sửa lỗi dùng từ, diễn đạt cho từng học sinh | - 2 học sinh lần lượt dán phiếu, đọc bài của mình. Học sinh cả lớp theo dõi và nêu ý kiến nhận xét, sửa chữa cho bạn |
| Yêu cầu  - Gọi học sinh dưới lớp đọc đoạn văn của mình.  - Nhận xét, đánh giá học sinh | - 2 đến 5 học sinh đọc đoạn văn của mình |

Ví dụ:

Thẳng cổng trường vào là sân trường, không rộng lắm nhưng đây là thiên đường của chúng em sau mỗi giờ học. Giữa sân trường, cây bàng toả bóng xanh mát. Góc sân trước lớp 3A cây phượng thắp lửa một khoảng trời. Mảng sân rộng với những viên gạch đỏ xếp hình ô bàn cờ thật đẹp. Chúng em chơi trò chơi hay ngồi đọc báo ở sân trường.

Tòa nhà hai tầng là phòng học của chúng em. Ở đó có 10 lớp học với khu hành lang thoáng mát và sạch sẽ. Tường vôi màu vàng nhạt, cửa sổ và cửa chính sơn màu xanh nhạt thật hài hoà. Trước cửa mỗi phòng học được gắn một tấm biển nhỏ màu xanh đề tên lớp. Trước giờ học, chúng em thường mở hết các cửa sổ để không khí thoáng đãng.

|  |  |
| --- | --- |
| **3. HĐ ứng dụng, sáng tạo:***(3 phút)* | |
| - Trong đoạn văn em vừa viết thì em thích nhất hình ảnh nào ? Vì sao ?  - Hãy viết ( nói ) những câu văn có hình ảnh so sánh và nhân hóa | - HS nêu  - HS thực hiện |

**Bài: LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

( Tiết 2 - Tuần 6) – Dạy ngoài lớp học 15 phút

**I.Yêu cầu cần đạt:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nhận biết được cách quan sát khi tả cảnh trong hai đoạn văn trích ( Bài tập 1)

- Biết lập dàn ý chi tiết cho bài văn miêu tả một cảnh sông nước ( Bài tập 2 )***. Giáo viên cho học sinh ra con sông gần trường để quan sát lập dàn ý bài 2*.**

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ

***3. Phẩm chất:***Bồi dưỡng sự yêu thích viết văn tả cảnh

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Giấy khổ to, bút dạ cho phần vận dụng

- HS : Vở Tập làm văn, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** *(3 phút)*  - Giáo viên cho học sinh thi : Ai giỏi nhất  - Nhận xét trò chơi  - Giáo viên giới thiệu, ghi tên bài  **2. Hoạt động thực hành kĩ năng***(25 phút)*  **Bài tập 1.**  - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập và đọc đoạn văn.  **a)** Yêu cầu học sinh đọc thầm theo cặp trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa  - Mời 1 em lên điều khiển cả lớp chia sẻ kết quả thảo luận.  - Giaos viên nhận xét, chốt ý đúng.  - Theo em liên tưởng là gì?  Giáo viên chốt: Liên tưởng này đã khiến biển trở nên gần gũi, đáng yêu hơn*.*  \*Kết luận: Trong miêu tả, nghệ thuật liên tưởng được sử dụng rất hiệu quả...  **b)** Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa  - Gọi học sinh trình bày  - Giáo viên nhận xét, chốt ý đúng.  \*Kết luận: Tác giả sử dụng liên tưởng bằng từ ngữ: đỏ lửa, thơm phớt màu đào...làm cho người đọc hình dung hình ảnh con kênh sinh động...  **Bài tập 2*.(Giáo viên cho học sinh ra quan sát dòng sông gần cổng trường)***  - Giáo viên định hướng cho học sinh quan sát ( độ dài, độ rộng của sông, mặt nước, hai bên bờ sông,....) và ghi chép lại viết đoạn văn miêu tả cảnh sông nước qua một số câu hỏi gợi ý sau:  + Em có nhận xét gì về hình dáng và độ dài của con sông?  + Em thấy dòng sông có rộng không? Nước sông như thế nào?  + Trên mặt sông có những gì?  + Hai bên bờ sông như thế nào?  + Em sẽ chọn đoạn văn nào để tả dòng sông em đang quan sát?  - Giáo viên có thể cho học sinh viết đoạn văn vào vở hoặc gọi học sinh trình bày miệng đoạn văn mình quan sát ( theo đối tượng học sinh ) rồi uốn nắn về cách miêu tả, sử dụng câu, từ sao cho phù hợp thực tế dòng sông quê em mà không kém phần sinh động.  - Giáo viên gọi một số học sinh trình bày bài làm của mình  - Nhận xét, chỉnh sửa.  \* Tổng kết: Nhận xét kết quả được trải nghiệm thực tế và dẫn học sinh về lớp  **3. Hoạt động vận dụng** *( 7 phút )*  - Vẽ bức tranh về cảnh sông nước em đã lập dàn ý hoặc làm hướng dẫn viên giới thiệu cảnh đó cho bạn nghe.  - Giáo viên tổ chức cho học sinh trình bày, nhận xét, tổ chức bình chọn bức tranh đẹp nhất và hướng dẫn viên du lịch xuất sắc nhất | - Học sinh thi kể các phần và nội dung từng phần của cấu tạo bài văn tả cảnh  - Học sinh nghe, nhắc lại tên bài  - 2 em đọc, học sinh khác nhận xét đọc.  - Học sinh trao đổi theo cặp trả lời.  - Học sinh chia sẻ kết quả.  - Học sinh trả lời theo ý hiểu.  - Học sinh TL nhóm 4.  - 1 nhóm lên trình bày, các nhóm khác bổ sung.  - Học sinh đọc đầu bài và nêu yêu cầu bài tập  - Học sinh thực hiện theo yêu cầu  - Học sinh trả lời các câu hỏi mà giáo viên đưa ra sau đó lựa chọn viết đoạn tả trên mặt sông hay hai bên bờ sông hoặc đoạn tả bao quát con sông…vào vở hoặc trình bày miệng từ thực tế quan sát.  **Ví dụ 1**: Đoạn văn tả bao quát con sông” Dòng sông Khám quê em không biết bắt nguồn từ đâu mà em chỉ thấy nó uốn khúc qua làng em như một con rắn khổng lồ. Lòng sông không rộng lắm, nước sông trong veo.”  **Ví dụ 2**: Đoạn văn tả cảnh hai bên bờ sông “ Hai bên bờ sông là những hàng cây xanh và bãi cỏ non dài tít tắp. Xung quanh là những ruộng lúa chín của những người nông dân chờ ngày thu hoạch. Cạnh đó có chiếc thuyền đang chờ khách để chở qua sông…”  - Học sinh trình bày bài làm, học sinh khác nhận xét  - Học sinh thực hành vẽ tranh hoặc làm hướng dẫn viên du lịch giới thiệu cảnh sông nước quê em  - Học sinh trình bày, nhận xét và bình chọn bức tranh đẹp nhất và hướng dẫn viên du lịch xuất sắc nhất |

**Bài: LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

( Tiết 1 - Tuần 8)

**I. Yêu cầu cần đạt**: Giúp học sinh:

***1. Năng lực đặc thù:***

- Lập dàn ý cho bài văn tả cảnh đẹp ở địa phương mà em học

- Viết một đoạn văn trong phần thân bài của bài văn tả cảnh đẹp ở địa phương em.

Yêu cầu : Nêu được rõ cảnh vật định tả, nêu được nét đặc sắc của cảnh vật, câu văn sinh động, hồn nhiên, thể hiện được cảm xúc của mình trước cảnh vật.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

***3. Phẩm chất:***Yêu mến cảnh đẹp của quê hương, đất nước.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Học sinh sưu tầm tranh, ảnh về cảnh đẹp của địa phương.

- Giấy khổ to và bút dạ.

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** *( 3 phút )* | |  |
| - Gọi 3 học sinh đọc đoạn văn miêu tả sông nước, nhận xét từng học sinh | | - 3 học sinh đoạn văn của mình |
| - Kiểm tra việc chuẩn bị bài tả cảnh đẹp ở địa phương | | - Tổ trưởng báo cáo việc chuẩn bị bài của các thành viên trong tổ |
| - Giới thiệu bài - Ghi bảng | | - HS ghi vở |
| **2. Hoạt động khám phá** *( 5 phút )* | |  |
| - Yêu cầu học sinh giới thiệu về cảnh đẹp của quê hương mình.  - Giáo viên nhận xét, kết luận một số cảnh đẹp ở địa phương em: Cánh đồng lúa, dòng sông, trường học, cây Đa bến nước... | | - Những học sinh sưu tẩm của cảnh đẹp của quê hương mình giới thiệu trước trước lớp |
| **3. Hoạt động thực hành** *( 25 phút )*  *\* Mục tiêu:* - Lập được dàn ý bài văn tả một cảnh đẹp ở địa phương đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.  ***-*** Dựa vào dàn ý ( thân bài), viết được một đoạn văn miêu tả cảnh đẹp ở địa phương.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **2.1.Bài 1:** |  | |
| - Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài tập | -1 Học sinh đọc thành tiếng cho cả lớp nghe | |
| - Giáo viên cùng xây dựng dàn ý chung cho bài bằng hệ thống câu hỏi. Giáo viên ghi nhanh câu trả lời của học sinh lên bảng để được một dàn ý tốt | - Trả lời câu hỏi cho giáo viên nêu ra | |
| + Phần mở bài, em cần nêu những gì? | + Mở bài : Giới thiệu cảnh đẹp định tả, địa điểm của cảnh đẹp đó, giới thiệu thời gian, địa điểm mình quan sát | |
| + Em hãy nêu nội dung chính của phần thân bài? | + Thân bài : Tả những đặc điểm nổi bật của cảnh đẹp, những chi tiết làm cho cảnh đẹp trở nên gần gũi, hấp dẫn người đọc | |
| + Các chi tiết miêu tả chi tiết miêu tả được sắp xếp theo trình tự nào? | + Các chi tiết được sắp xếp từ xa đến gần, từ cao xuống thấp | |
| + Phần kết bài cần nêu những gì? | + Nêu cảm xúc của mình với cảnh đẹp quê hương. | |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh tự lập dàn ý cho cảnh mình định tả. Giáo viên giúp đỡ những học sinh khó khăn bằng cách đặt các câu hỏi cụ thể, để học sinh nhớ lại các hình ảnh âm thanh, màu sắc... của cảnh định tả | - 2 học sinh viết vào giấy khổ to. Học sinh cả lớp làm vào vở. | |
| - Yêu cầu 2 học sinh làm vào giấy khổ to, dán bài lên bảng. Giáo viên cùng học sinh nhận xét, sửa chữa bổ sung | - Nhận xét, sửa chữa | |
| - Gọi 3 học sinh đọc dàn ý của mình. Giáo viên nhận xét sửa chữa cho từng em | - 3 học sinh đọc bài của mình | |
|  | - Mở bài : Cảnh đẹp quê hương mà em yêu thích nhất là cây Đa, bến nước làng em  - Thân bài :  + Từ xa nhìn lại cây đa như người khổng lồ.  + Những chiếc rễ dài như những con rắn.  + Vòm lá xanh, soi bóng xuống mặt sông.  + Trên vòm lá, những chú chim đang hót líu lo.  + Dưới dòng sông những đàn cá tung tằng bơi lội.  + Người dân quê em thường hay ra đây hóng mát và giặt quần áo.  + Chúng em đi học về thường nghỉ dưới gốc đa  - Kết bài : Em rất yêu thích cảnh đẹp của quê mình. | |
| **2.2. Bài 2**:  - Gọi học sinh đọc yêu cầu và gợi ý của bài tập | - 2 học sinh tiếp nối nhau đọc thành tiếng | |
| - Yêu cầu học sinh tự viết đoạn văn | - 2 học sinh viết vào giấy khổ to, học sinh cả lớp làm vào vở | |
| - Gợi ý : Các em chỉ cần tả một đoạn trong phần thân bài. Đoạn này chỉ cần tả một đặc điểm hay một bộ phận của cảnh. Các câu mở đoạn cần nêu được ý của đoạn. Các câu thân đoạn phải có sự liên kết giữa các ý, các chi tiết định miêu tả, câu kết đoạn thể hiện được tình cảm của mình | - Lắng nghe | |
| - Gọi 2 học sinh đã làm vào giấy khổ to dán bài lên bảng, đọc bài. Giáo viên cùng học sinh nhận xét, sửa chữa, bổ sung | - Làm việc theo yêu cầu của giáo viên | |
| - Gọi 3 học sinh đứng tại chỗ đọc đoạn văn của mình.  - Nhận xét, đánh giá học sinh |  | |
| **4.Hoạt động ứng dụng***:(2 phút)*  - Nhận xét tiết học.  - Dặn học sinh về nhà viết đoạn thân bài trong bài văn miêu tả cảnh đẹp địa phương. | - HS nghe và thực hiện | |

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Lê Phương Nga, giáo trình phương pháp dạy học Tiếng Việt - tập 1, NXB GD 1998.

2. Lê Phương Nga, Nguyễn Trí, giáo trình Phương pháp dạy học Tiếng Việt - tập 2, NXB GD 2001.

3. Nguyễn Minh Thuyết, Sách giáo khoa và sách giáo viên Tiếng Việt 5 – tập1, tập 2, NXB GD 2006.

4. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên tiểu học chu kỳ III (2003 -2007) tập 2, NXB GD 2005.